

## **Sự tiếp nhận và khước từ tín dụng trong chuyển giao công nghệ đa canh của người nông dân Philipin**

Đề án phát triển toàn diện nông thôn tỉnh Zamboanga do liên chính phủ Philipin – Úc tiến hành từ năm 1974 đến hết năm 1985. Mục tiêu của đề án là nâng cao mức sống của người dân trong tỉnh, thúc đẩy sự phát triển hàng hóa và sự phát triển của các cộng đồng nông thôn thông qua việc cung ứng tín dụng cho nông dân trong vùng. Những năm đầu tiên, đề án nhằm xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng cho nông thôn (hệ thống đường sá, thủy lợi...). tiếp theo là việc cung ứng tín dụng cho nông dân, nhằm giúp đỡ họ trong việc mua sắm các vật tư nông nghiệp chủ yếu và tiếp nhận công nghệ đa canh (giống lúa cao sản và các loại cây trồng khác).

Tuy nhiên, đề án đã không thành công. Phần lớn nông dân rút khỏi chương trình, khước từ tín dụng và công nghệ đa canh. Chỉ còn phần nhỏ vẫn nhận sự viện trợ tín dụng. trong đó có 3,7% số hộ tham gia (gồm 85 nhân khẩu) thấy có lợi thực sự trong việc tham gia chương trình. Một trong những nguyên nhân thất bại của đề án là các nhà lập chương trình đã không nắm bắt được những đòi hỏi cấp thiết và nhu cầu tâm lý của bên tiếp nhận.

Trong thời gian đầu, số nông dân vay và hoàn trả tín dụng tương đối lớn. nhìn chung, việc đưa công nghệ vào được coi là thành công. Công nghệ mới đa canh giúp nông dân thoát khỏi sự trói buộc của công nghệ truyền thống. trong đó, việc đưa cây rau đậu vào là thành công nhất (kể cả những người không vay tín dụng cũng trồng loại cây này). Cây rau đậu được trồng nhiều là do ảnh hưởng lan truyền từ số người vay tín dụng tác động sang người không vay tín dụng. tác động ảnh hưởng lan truyền lẫn nhau trong nội bộ nông dân đã quyết định sự thành công của loại cây này, chứ nông dân ít chịu ảnh hưởng từ các nhà nông học của đề án. Thành công đó chỉ làm đa dạng hóa cơ cấu trồng trọt, chứ không tạo ra được sự tăng trưởng sản xuất và nâng cao mức sống của người dân. Bởi vì đa số nông dân vẫn sống bằng ngũ cốc là chủ yếu.

Do vậy muốn nâng cao mức sống của người dân và tăng trưởng sản xuất phải đưa giống lúa cao sản vào cơ cấu cây trồng. Nhưng điều này không thành công. Tuy nhiên, những năm thời tiết thuận lợi và được mùa thì số nông dân vay tín dụng và trồng lúa cao sản tăng lên. Những năm mất mùa thì ngược lại. Con số trung bình nông dân rút khỏi đề án là 50% (con số này giảm khi được mùa và tăng lên khi mất mùa). Con số này cũng được coi là đồng nghĩa với sự khước từ của nông dân đối với tín dụng và công nghệ cả gói. Sự khước từ tín dụng có nguyên nhân ở mức lãi suất tín dụng quá cao, dẫn tới tăng chi phí lao động. Hơn nữa, công nghệ mới không phù hợp đã khiến cho nông dân rút khỏi đề án.

Cuộc sống của người nông dân phụ thuộc rất nhiều vào điều kiện thời tiết. Do đó, họ cần giống lúa có năng suất ổn định, khả năng chống đỡ sâu bệnh cao, ít chịu ảnh hưởng của những biến động về thời tiết. Chỉ có giống lúa địa phương đáp ứng được yêu cầu này của họ, giống lúa cao sản bị từ chối. Có tới 73,9% người trả lời chọn giống lúa địa phương; 21,7% trả lời chọn giống lúa cao sản và 4,4% không trả lời. Câu trả lời của người nông dân nói lên rằng năng suất cao chưa phải là mối quan tâm hàng đầu của họ. Cái mà họ muốn là năng suất ổn định. Điều này đảm bảo mức thu nhập ổn định của họ.

Các số liệu điều tra nói lên rằng người nông dân chỉ lựa chọn trình độ công nghệ phù hợp với mình (như trồng cây rau đậu). Việc trồng thử giống lúa cao sản chỉ là để so sánh với giống lúa địa phương và để học tập kinh nghiệm, sau đó thì họ ngừng vay tín dụng. Người nông dân đã tự chứng tỏ là mình ra quyết định tỉnh táo, vì họ chỉ tiếp nhận những cái họ muốn từ công nghệ cả gói. Họ đã thận trọng xem xét kinh nghiệm của những người xung quanh khi những người này sử dụng tín dụng để trồng lúa cao sản. Việc áp dụng công nghệ mới chưa được kiểm chứng có thể dẫn tới những rủi ro đã làm cho họ chối từ công nghệ. Người nông dân chưa thiết tha với kỹ thuật mới vì họ sợ rằng nó sẽ phá vỡ tính ổn định bền vững. Trong số nông dân rút khỏi đề án, được hỏi về lí do mà họ không tiếp tục vay tín dụng ở giai đoạn tiếp theo, 33% số người cho rằng thà họ không vay tín dụng còn hơn là tăng cường canh tác mà phải đòi hỏi những chi phí lao động nằm ngoài khả năng gia đình. Có một hàn rào tâm lí ngại chấp nhận rủi ro bao quanh người nông dân mà những nhà soạn thảo đề án chưa phá vỡ được.

Từ thực tiễn của đề án, tác giả rút ra ba kết luận sau:

1. Sự ổn định của năng suất, cũng như tính vững chắc trong canh tác được nông dân coi trọng. Những yếu tố làm tăng sự rủi ro trong sản xuất làm cho nông dân không sẵn sàng trở thành người vay tín dụng dài hạn.
2. Nông dân vay tín dụng chỉ nhằm mục đích học tập và thử nghiệm công nghệ mới, giúp họ tiếp cận tới các công nghệ khác nhau.
3. Nguồn tín dụng sẽ được sử dụng với hiệu quả cao hơn nếu như nó được cung ứng trực tiếp cho những người thực sự cảm thấy có lợi là đầu tư vào việc xây dựng hệ thống rộng lớn cơ sở hạ tầng (đường xá và thủy lợi)

PHẠM ĐỖ

Nguồn: tác giả Anthony K. Kirwan. Bài đăng trong tạp chí của Viện Khoa học nông nghiệp Úc. Tập 52, số 3 – 1986, trang 144 – 148. Tiếng Anh.